TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **155**/2019/QĐST - DS	*Đơn Dương, ngày 21 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng vào các Điều 245, 254 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 255/2018/TLST – DS ngày 25 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971;
Địa chỉ: Thôn 1 – LL– ĐD – LĐ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hồng Y**, sinh năm 1971, địa chỉ: Số 91 – LH– HT – ĐD – LĐ, theo Văn bản ủy quyền ngày 14/12/2018.

Bị đơn: Vợ chồng ông **Võ Duy H**, sinh năm 1986;
Bà **Nguyễn Thanh Th**, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Số nhà 436 – LVB – LL– ĐD– LĐ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Phan Thị Q**, sinh năm 1946;
Địa chỉ: Thôn 1 – LL– ĐD – LĐ.

Ông **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Thôn 1 – LL– ĐD – LĐ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Võ Duy H và bà Nguyễn Thanh Th có nghĩa vụ dành ra diện tích đất 29m² thuộc thửa đất số 1/126 và ông Nguyễn Thanh N có nghĩa vụ dành ra diện tích đất 12m² thuộc thửa đất số 1/125 cùng tờ bản đồ số 14 tọa lạc tại xã Lạc Xuân – Đơn Dương – Lâm Đồng để làm lối đi chung có diện tích 49m² (có 08m² thuộc đường đi trên bản đồ, có sơ đồ kèm theo), đất có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp thửa 1/126 và đường trên bản đồ, cạnh dài 21,1m;

+ Phía Tây giáp thửa 1/125, 1/126 cạnh dài 21,3m;

+ Phía Nam giáp đường bê tông liên thôn cạnh dài 2,6m;

+ Phía Bắc giáp đường mương và thửa 1/142 cạnh dài 2,2m;

Vợ chồng ông Võ Duy H và bà Nguyễn Thanh Th, ông Nguyễn Thanh N có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đất đai để điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho phù hợp với diện tích sử dụng, theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị K nhận chịu thay cho vợ chồng ông Võ Duy H và bà Nguyễn Thanh Th số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ, nhận chịu thay cho ông Nguyễn Thanh N số tiền 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bà K phải chịu số tiền 600.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào Biên lai thu tiền số 0011113 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, bà K còn phải chịu số tiền 100.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Các bên đương sự khác không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:
- TAT;
- VKS;
- THA;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Thẩm Phán

DƯƠNG VĂN VŨ